TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN ĐỐNG ĐA** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 101/2021/HSST
Ngày 06/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA, HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thúy;

Các hội thẩm nhân dân:

1- Ông Phạm Xuân Đệ;

2- Bà Ngô Thị Kim Vinh.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga- Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hiền, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 06 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/TLST-HS ngày 10/3/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Viết C, sinh năm 1991; Giới tính: Nam; ĐKHKTT: Thôn Lộc Trạch, xã Đồng Lợi, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Viết X; Con bà: Lê Thị Y; Vợ: Hoàng Thị Th (đã ly hôn); Có 02 con sinh năm 2014 và năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 0786, lập ngày 18/12/2020 tại Công an quận Đống Đa. Bị cáo đầu thú, tạm giam từ ngày 16/12/2020 tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Bùi Thị Như Q, sinh ngày 25/9/2002;

ĐKHKTT: Thôn Trình Nhất Đ, xã An Ninh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 5/2019, Nguyễn Công M (Sinh năm 1992; HKTT: Khu 15 xã Phượng Vỹ, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ- là bạn của Giang Quang Đ) cho chị Bùi Thị Như Q vay số tiền 10.000.000 đồng theo hình thức "bốc họ" và thỏa thuận nếu chị Q không trả đúng thời hạn thì sẽ phải nhận phạt "họ" thêm 10.000.000 đồng. Sau đó chị Q đã trả cho M khoảng 3.000.000 đồng rồi không trả nữa. Đến khoảng tháng 10/2019, M đã nói chuyện với Giang Quang Đ (tên gọi khác là Hưng "sói") về việc chị Q trốn tránh không trả nợ, Đ nhận sẽ đòi tiền giúp M.

Khoảng 0giờ ngày 24/11/2019, Đ bảo Nguyễn Thị H1 (Sinh năm 1997; HKTT: Thôn T1 Trà, xã Hương Trà, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh- là người yêu của Đ) gọi điện cho chị Q hẹn đến ngõ 474 phố Xã Đàn, quận Đống Đa, Hà Nội để đi làm cùng Hà. Đến khoảng hơn 01giờ cùng ngày, Q đi taxi đến đầu ngõ 474 phố Xã Đàn thì Đ ra gõ cửa xe hỏi: "Tiền của tao thế nào?". Thấy chị Q không nói gì, Đ mở cửa xe taxi, ngồi vào hàng ghế sau chị Q và nói: "Đi theo tao ra đây nói chuyện". Chị Q đồng ý. Đ bảo lái xe taxi (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) chở chị Q và Đ ra quán cafe tại số 3 phố Nam Đồng, phường Phương Liên, quận Đống Đa, Hà Nội. Trước khi đi cùng chị Q ra quán cafe tại số 3 Nam Đồng, Đ nói với Trần Viết C về đón Hà đi cùng và gọi điện cho Vũ Văn T1- là nhân viên trông quán cafe số 3 Nam Đồng mở cửa cho Đ. Khi vào tầng 1 quán cafe số 3 Nam Đồng, Đ ngồi đối diện chị Q, C và T1 đứng gần Đ và có lời lẽ yêu cầu chị Q phải trả nợ. Đ liên tục chửi bới, quát tháo bắt chị Q phải trả tiền ngay lập tức. Còn T1 dùng máy điện thoại quay lại sự việc. Sau khi chửi bới nhưng chị Q vẫn nói không có tiền, Đ dùng tay phải tát một phát vào má trái và vỗ một cái vào đầu chị Q. Sau đó, Đ bảo C lấy cho Đ 01 chiếc kéo thì C vào trong quầy lấy 01 chiếc kéo ra để ở bàn chỗ Đ ngồi rồi Đ lấy chiếc kéo giơ lên gần đầu chị Q đe dọa nếu chị Q không trả tiền thì Đ sẽ cắt tóc của chị Q. Chị Q hoảng sợ xin Đ là sẽ chuyển khoản 5.000.000 đồng trong tài khoản cho Đ ngay còn số tiền còn lại sẽ chuyển sau nhưng Đ không đồng ý mà yêu cầu phải trả toàn bộ số tiền còn nợ. Lúc này, chị Q xin Đ gọi điện cho chị Phạm Thị H2 (Sinh năm 1996, HKTT: Khu 8 xã Quang Húc, huyện T1 Nông, tỉnh Phú Thọ) để đặt chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max với số tiền 10.000.000 đồng cho chị Hương và nhờ chị Hương mang tiền đến cho chị Q. Trong lúc chờ chị Hương mang tiền đến, chị Q đã chuyển vào tài khoản số 102867913191 của Giang Quang Đ tại Ngân hàng Vietinbank số tiền 5.000.000 đồng. Đến khoảng 03giờ cùng ngày, chị Hương cùng anh Cấn Xuân T3 (Sinh năm 1995, HKTT: Khu 6 xã Tề Lề, huyện T1 Nông, tỉnh Phú Thọ) đến quán cafe và đưa cho Đ 8.000.000 đồng tiền mặt và chuyển vào tài khoản trên của Đ số tiền 2.000.000 đồng. Sau khi chiếm đoạt được số tiền trên, Đ cho C vay số tiền 1.500.000 đồng và cho T1 500.000 đồng.

Khoảng 05giờ ngày 24/11/2019 chị Q đã đến Cơ quan công an trình báo sự việc.

Ngày 24/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đống Đa đã ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Giang Quang Đ và Vũ Văn T1.

Ngày 11/9/2020, Tòa án nhân dân quận Đống Đa đã xử phạt Giang Quang Đ 7 năm 6 tháng tù, Vũ Văn T1 7 năm tù về tội Cướp tài sản và Quyết định tịch thu sung công quỹ nhà nước 02 chiếc điện thoại và tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo bằng kim loại thu giữ của Đ và T1.

Quá trình điều tra, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 09/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đống Đa đã ra quyết định khởi tố bị can và ra lệnh truy nã đối với Trần Viết C về tội Cướp tài sản. Đến ngày 16/12/2020, Trần Viết C đến Công an phường Kim Liên đầu thú. Tại cơ quan điều tra, Trần Viết C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Tại Bản cáo trạng số 82/CT-VKSĐĐ, ngày 04/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố Trần Viết C về tội "Cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Trần Viết C M án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa, Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các đồng phạm Giang Quang Đ, Vũ Văn T1, người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 01giờ ngày 24/11/2019, tại quán cafe số 3 phố Nam Đồng, phường Phương Liên, quận Đống Đa, Hà Nội; Giang Quang Đ, Vũ Văn T1 và Trần Viết C đã có hành vi dùng vũ lực, lời nói và sử dụng 01 chiếc kéo làm hung khí để đe dọa và chiếm đoạt số tiền 15.000.000 đồng của chị Bùi Thị Như Q.

Hành vi của Trần Viết C đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015. Trần Viết C mặc dù không có dự mưu từ trước cùng Giang Quang Đ đe dọa chị Q để đòi tiền nhưng sau đó C đã cùng Vũ Văn T1 giúp sức tích cực cho Giang Quang Đ dùng vũ lực, lời nói và sử dụng 01 chiếc kéo làm hung khí để đe dọa và chiếm đoạt tiền của chị Bùi Thị Như Q nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng *Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác* theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy cần áp dụng một M hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa C.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai báo tương đối thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú; đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, M độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa C.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 6 Điều 168 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã được nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xét.

[8] Về số tiền thu lợi bất chính: Số tiền 1.500.000 đồng Giang Quang Đ khai đưa cho Trần Viết C vay sau khi chiếm đoạt được tiền của chị Q, ngoài lời khai của Đ không có chứng cứ nào khác chứng minh C được hưởng lợi từ việc chiếm đoạt tiền của chị Q. Giang Quang Đ và Vũ Văn T1 đã nộp lại số tiền 15.000.000 đồng nên không buộc Trần Viết C truy nộp sung quỹ nhà nước.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Trần Viết C phạm tội "Cướp tài sản".

1- Về M hình phạt:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Trần Viết C 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2020.

2- Về hình phạt bổ sung: Không phạt tiền đối với bị cáo.

3- Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về M thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Viết C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4- Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phương Thúy

Nơi nhận:
- *Bị cáo, người bị hại;*
- *VKS ND quận Đống Đa;*
- *VKSND TP Hà Nội;*
- *TAND TP Hà Nội;*
- *Công an quận Đống Đa;*
- *Chi cục THADS quận Đống Đa;*
- *Sở Tư pháp TP Hà Nội;*
- *Lưu HS - VP.*